

Nồng độ cao cholesterol ở máu gây ra vữa xơ mạch và thu hẹp nòng mạch máu.
Các chứng đau khớp (do tác dụng chống viêm).

Liều dùng : Ngày uống 1-2 viên, trước và sau bữa ăn.

Lưu ý : *Tinh dầu tỏi đã làm mát hết mùi, nhưng vẫn giữ được tác dụng chữa bệnh, nên để sử dụng.*

Ranferon 12 (Ánh Đô)

Dạng thuốc : Viên nang có 305mg sắt fumarat (tương ứng 100mg Fe²⁺), 75mcg folic, 5mcg Vitamin B12, 75mg Vitamin C và 5mcg kẽm sulfat.

Chỉ định : Người thiếu máu mới ốm dậy, phụ nữ có thai hoặc nuôi con bú, trẻ em đang dùng.

Liều dùng : Ngày từ 1-3 viên, tùy theo yêu cầu và thể trạng.

Raubasin

Tên khác : Almalicin-Alkaloid F - Tetrahydroserpentin.

Biệt dược kép : Iskedyll (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nén hoặc bọc đường 1-5 và 10mg, ống tiêm 3ml/10mg.

Tác dụng : Là một trong nhiều alkaloid của Rauwolfia serpentina, nhưng tác dụng được lý giải khác reserpine, vì có tác dụng mạnh liệt giao cảm, làm ngược đảo tác dụng của adrenalin và noradrenalin. Có tác dụng mạnh chống thiếu máu cục bộ ở não và ngoại vi (do tác dụng chọn lọc đến các mạch máu cõi nhỏ và trung bình). Với liều trên 10mg/24 giờ, có tác dụng tăng năng tâm thần (Psycho-energisant) ở người già bị trầm cảm, và người mất khả năng vận động, do đó tăng cường tuần hoàn não, cơ và da, không gây tăng huyết áp và không ảnh hưởng đến chuyển hóa glucid.

Chỉ định : Các chứng bệnh do giảm tuần hoàn não như : xơ cứng mạch não kèm triệu chứng chóng mặt, ú tai, nhức đầu, giảm tập trung tư tưởng, rối loạn giấc ngủ, thiếu máu cục bộ, và hội chứng sau đột quỵ. - Các rối loạn tâm - thần kinh ở người già như giảm hoạt động trí óc, rối loạn cư xử, không kiềm chế được co thắt. - Các rối loạn tuần hoàn ngoại vi : viêm động mạch, bệnh Raynaud và các chứng dị cảm đầu chi, rối loạn chức năng và suy tĩnh mạch, loét giãn tĩnh mạch, bệnh động mạch ở người già thoái đường, viêm nội mạc động mạch, gây tắc...

Liều dùng : Rối loạn tuần hoàn não và ngoại vi : Bắt đầu, người lớn uống 2 lần, mỗi lần 20mg, khoảng nửa giờ trước bữa ăn. Nếu cần có thể phối hợp với thuốc tiêm : Ngày tiêm tĩnh mạch chậm 1-2 ống, cần tiêm thử thuốc để theo dõi phản ứng của người bệnh. Nếu không tiêm được tĩnh mạch, có thể tiêm bắp nhưng có thể gây đau chích tiêm. Điều trị duy trì, ngày uống 3 lần, mỗi lần 10-20mg. Biểu hiện tâm thần kinh ở người già do suy tuần hoàn não : ngày uống 3 lần, mỗi lần 5mg. Rối loạn tuần hoàn tĩnh mạch : ngày uống 3-4 lần, mỗi lần 5-10mg. Nếu bị phù nặng, nên dùng liều dầu tiên thấp, ngày 2 lần, mỗi lần 5-10mg, sau khi đã hết phù nề, mới dùng liều như trên.

Lưu ý : Nếu có suy tim cần điều trị tim để có tác dụng tối hơn (như dùng biệt dược Card-lamuran : Viên bọc đường 10mg raubasin và 0,125mg digoxin). Nếu bị tăng huyết áp, có thể dùng phối hợp với reserpine (với liều thấp hơn thường lệ). Tránh dùng cho phụ nữ có thai trong 3 tháng đầu, người rối loạn tính nết (để bị kích thích, tâm thần không ổn định) hoặc bị kích thích tâm thần vận động. Thuốc tiêm raubasin còn dùng tiêm truyền tĩnh mạch pha vào dung dịch NaCl 0,9%.

Raudixin (Mỹ)

Dạng thuốc : Viên nén có 50mg và 100mg bột rẽ Rauwolfia serpentina, chứa ít ra 0,15% và không quá 0,20% các alkaloid nhóm reserpine- rescinnamin, tính theo reserpine.

Tác dụng : Làm hạ huyết áp.

Chỉ định : Tăng huyết áp vô căn nhẹ. Phối hợp điều trị với các thuốc trị tăng huyết áp khác trong các bệnh tăng huyết áp nặng. Trị liệu triệu chứng tình trạng tâm thần vật vã (phản liệt) mà lúc đầu không dung nạp dẫn xuất phenothiazin hoặc không cảm ứng với thuốc trị tăng huyết áp.

Liều dùng : Người lớn uống 200-400mg/ngày, sáng và chiều. Liều duy trì uống 50-300mg/ngày, uống 1-2 lần. Trẻ em và thanh niên, người già, giảm bớt liều.

Chống chỉ định : Mẫn cảm với Rauwolfia (nhất là trường hợp bị hen suyễn, dị ứng). Trầm cảm tâm thần - Loét tiêu hóa. Viêm đại tràng.

Lưu ý : Rất thận trọng với người có bệnh hay tiền sử trầm cảm tâm thần. Không dùng khi có thai, hoặc nuôi con bú. Thận trọng với người suy thận, đang dùng digitalin, quinidin. Có thể có tác dụng phụ : Tăng tiết, buồn nôn, chán ăn,